TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. SÔNG CÔNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 35/2019/QĐST-HNGĐ	*Sông Công, ngày 19 tháng 03 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN

VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 34/2019/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Đặng Thị H - sinh 1985

Nơi ĐKHKTT: Tổ dân phố Tr, phường L, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Anh Lương Thành N - sinh 1984

Nơi ĐKHKTT: Tổ dân phố Tr, phường L, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên.

Hiện đang chấp hành án tại: K2, đội 46, trại giam Quyết Tiến, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành 11 ngày tháng 3năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn : Chị Đặng Thị H - sinh 1985

Nơi ĐKHKTT: Tổ dân phố Tr, phường L, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Anh Lương Thành N - sinh 1984.

Nơi ĐKHKTT: Tổ dân phố Tr, phường L, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên.

Hiện đang chấp hành án tại: K2, đội 46, trại giam Quyết Tiến, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Đặng Thị H và anh Lương Thành N thỏa thuận thống nhất giao con chung Lương Quốc Kh, sinh 29/8/2016 cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, chị H không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con chung, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh N cho đến khi chị H có yêu cầu.

Anh N có quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung theo quy định.

- Về tài sản, công nợ: Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí : Chị Đặng Thị H tự nguyện chịu 150.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu số 0007613 ngày 27 tháng 02 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sông Công, Thái Nguyên. Hoàn trả chị Đặng Thị H 150.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận: **THẨM PHÁN**

- *Đương sự;*
- *Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;*
- *Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

Trần Thị Bình